

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **45/2023/HSST**

Ngày 28/11/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngọc Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Năng Long và ông Nguyễn Thế Vinh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hà Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử A, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y M K**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/11/2003 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Buôn K, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông: Y L B, sinh năm 1969 và bà H B K1, sinh năm 1970; Bị cáo chung sống như vợ chồng với bà H L K2, sinh năm 2004, có một con chung sinh năm 2023; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 08/8/2023 cho đến nay, (có mặt).

* *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1940 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Văn P, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/5/2023, Y M K (không có giấy phép lái xe hạng A1) sau khi uống rượu đã điều khiển xe mô tô gắn biển số 47P5-6241 (xe mô tô có số khung VLFHM100000537 số máy HMDCG014UM000037 và xe có động cơ dung tích xi lanh là 107,193cm³) đi từ Buôn K, xã E về nhà tại Buôn C, xã E, huyện C, khi đi đến đoạn đường nội thôn A, xã E, huyện C thì lao xe mô tô sang lề đường bên trái rồi va chạm với bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1940, đang làm cỏ bên lề đường. Hậu quả bà M tử vong tại Bệnh viện Đ.

Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn thể hiện: Y M K có nồng độ cồn với định lượng Ethanol là 0,106mg/l.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 81/KLGĐTT-PY ngày 14/6/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị M là “... *Suy hô hấp, suy tuần hoàn do Chấn thương sọ não nặng – chấn thương đầu mặt nặng/nhiều thương tích khác do tai nạn giao thông*”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện C đã kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô gắn biển số 47P5-2641 vào ngày 16/5/2023 là 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 811/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Đ đã kết luận: Xe mô tô (kí hiệu A1) có số khung không thay đổi, số máy không thay đổi, biển số: Biển số thật, thể tích (dung tích) xi lanh của động cơ gắn trên xe tại thời điểm giám định là 107,193cm³.

* *Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã thu giữ, gồm:

- 01 xe mô tô gắn biển số 47P5-2641.
- Một đôi dép xỏ ngón (dép tông lòn) bằng xốp màu xanh cam, trên quai dép có chữ monobo.
- Một cái cuốc dài 1,57m, cán bằng tre, đường kính trung bình 3,4cm, lưỡi cuốc bằng kim loại, kích thước 31,5 x 16 x 0,3cm.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-HS ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y M K, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Y M K, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Y M K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Y M K từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam ngày 08/8/2023. Đồng thời đề nghị HĐXX xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do ý thức không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày Y M K không có giấy phép lái xe hạng A1, đồng thời trong cơ thể có định lượng Ethanol là 0,106mg/l vẫn điều khiển xe mô tô có động cơ dung tích xi lanh là 107,193cm³ lưu thông trên đường nội thôn A, xã E do không làm chủ tốc độ đã lao xe sang lề đường bên trái rồi va chạm với bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1940, đang làm cỏ bên lề đường. Hậu quả bà Nguyễn Thị M tử vong. Như vậy, hành vi của bị cáo Y M K không có giấy phép lái xe hạng A1 và điều khiển xe trong khi hơi thở có nồng độ cồn, đồng thời làm chết một người đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, Luật phòng chống tác hại của rượu bia. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin đã truy tố bị cáo Y M K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“...23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Luật phòng chống tác hại của rượu bia quy định:

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống tác hại của rượu, bia

...

6. Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Tại Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

.....”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng làm 01 người chết. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông, làm cho những người tham gia giao thông lo sợ. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do

đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Xét thấy bị cáo Y M K không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện của bị hại không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô có số khung VLFHM100000537, số máy HMDCG014UM000037, quá trình ghi lời khai Y M K khai khi mua lại xe mô tô từ một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lý lịch, quá trình mua bán chỉ thống nhất bằng miệng), do xe không có biển số nên khi Y M K nhặt được biển số 47P5-2641 đã gắn vào xe để tránh sự phát hiện xử lý của cơ quan chức năng; Qua tra cứu xe mô tô có số khung VLFHM100000537, số máy HMDCG014UM000037, là xe có biển số đăng ký là 47K9-8601, chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1940, hộ khẩu thường trú tại xóm B, thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Đã chết vào ngày 08/8/2022), bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963 (vợ của ông Nguyễn Văn C) cho biết xe mô tô trên đã bán nên không có tranh chấp gì về quyền sở hữu của chiếc xe, vì vậy đối với xe mô tô nêu trên cần trả lại cho Y M K nhận quản lý, sử dụng.

- Đối với biển số xe 47P5-2641 qua tra cứu thể hiện đăng ký tên Y N B1, sinh năm 1985, cư trú tại buôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, theo lời khai của Y N B1 đã bán lại cho một người (không xác định được nhân thân, lý lịch) nên đối với biển số xe 47P5-2641 cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một đôi dép xỏ ngón (dép tông lòn) bằng xốp màu xanh cam, trên quai dép có chữ monobo và một cái cuốc dài 1,57m, cán bằng tre, đường kính trung bình 3,4cm, lưỡi cuốc bằng kim loại, kích thước 31,5 x 16 x 0,3cm là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị M, giá trị tài sản nhỏ đồng thời đại diện của bị hại làm đơn từ chối nhận lại tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với hành vi sử dụng xe mô tô không đúng với giấy đăng ký xe của Y M K, vi phạm khoản c, Điều 17 Nghị định 100/2019/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển hành vi đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện C để xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Y M K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Y M K 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện của bị hại không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho Y M K 01 xe mô tô có số khung VLFHM100000537, số máy HMDCG014UM000037.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe biển kiểm soát 47P5-2641; 01 đôi dép xỏ ngón bằng xốp màu xanh cam, trên quai dép có chữ monobo; 01 cái cuốc dài 1,57m, cán bằng tre, đường kính trung bình 3,4cm, lưỡi cuốc bằng kim loại, kích thước 31,5 x 16 x 0,3cm.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin).

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y M K phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bảo quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- CCTHADS huyện Cư Kuin;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tạ Thị Ngọc Diệp